

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
KHU VỰC 2 - PHÚ THỌ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2026/QĐST - DS

Phú Thọ, ngày 13 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Chu Thị Thanh T, sinh ngày 01/7/1966 và ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ H, Khu dân cư P, phường P, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ B, Khu dân cư C, phường A, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị Bích T1 có nghĩa vụ trả nợ cho bà Chu Thị Thanh T và ông Phạm Văn Đ số tiền gốc là: 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng chẵn).

- Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị Bích T1 không phải trả tiền lãi do bà T, ông Đ tự nguyện không yêu cầu.

- Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành

*án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

- Về án phí:

+ Ông Phạm Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bích T1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm do thuộc đối tượng người cao tuổi.

+ Bà Chu Thị Thanh T phải chịu: 4.875.000đ (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà T đã nộp tạm ứng án phí số tiền là: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0007184 ngày 25/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho bà T số tiền 7.125.000đ (Bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng GD,KT,TT và THA TAND tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phong Phú**